

Số: /TB-SYT

Bắc Ninh, ngày tháng 6 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2 023/QH15 ngày 09/01/2023; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh thông báo và đăng tải lên Cổng thông tin điện tử Sở Y tế danh sách đăng ký hành nghề của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cụ thể như sau:

- Tên cơ sở: Phòng khám đa khoa Việt Pháp thuộc Công ty TNHH thương mại và dịch vụ y tế Việt Pháp.

- Địa chỉ: 336 Thân Công Tài, phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh.

- Danh sách đăng ký hành nghề số 15/PKĐKV ngày 29/5/2026: Tổng số người hành nghề tại Bệnh viện: 27 người; Điều chỉnh thông tin 03 người; Giảm 01 người.

(chi tiết theo các file Danh sách gửi kèm)

*** Trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:**

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và các cơ quan quản lý về toàn bộ các thông tin do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị Sở Y tế đăng tải Danh sách đăng ký hành nghề.

- Lưu trữ hồ sơ của cán bộ trong danh sách đăng ký hành nghề và các tài liệu minh chứng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

- Phân công nhiệm vụ, quản lý, sử dụng người hành nghề đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật.

Trên đây là Thông báo của Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- PKĐK Việt Pháp;
- Công TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Lưu: VT, QLHN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Thu Hương



DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **Phòng khám đa khoa Việt Pháp - thuộc Công ty TNHH thương mại và dịch vụ y tế Việt Pháp**
2. Đăng ký kinh doanh: số 2401001759 ngày 02/09/2025, cấp lần thứ 3, nơi cấp Sở tài chính tỉnh Bắc Ninh - Phòng Đăng ký kinh doanh và quản lý doanh nghiệp. Địa chỉ: 336 Thân Công Tài - Phường Nénh - Tỉnh Bắc Ninh
3. Thông tin giấy phép hoạt động: số 830/BN-GPHĐ do SYT Bắc Ninh cấp ngày 22/09/2025; Địa chỉ hoạt động: Phường Nénh - Tỉnh Bắc Ninh; Thời gian hoạt động từ 06h30 đến 20h các ngày trong tuần
4. Thông tin người đại diện theo pháp luật: Lê Ngọc Đạt số căn cước công dân 024094000651 ; Trình độ: Bác sĩ CKI ; SĐT 0329655115
5. Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: BS CKI. Lê Ngọc Phú; số CCCD 024081027528; CCHN số 000437/TNG-CCHN, ngày 23/11/2012; Phạm vi hành nghề: khám chữa bệnh Chuyên khoa Nội; chuyên khoa chuẩn đoán hình ảnh, SĐT 0989334911
6. Thông tin người lập biểu: Dương Thị Ninh ; chức danh: Nhân viên hành chính; SĐT 0342610086
7. Phạm vi chuyên môn được phê duyệt: Gồm 6 chuyên khoa: Nội, Ngoại, Sản-Phụ khoa, Nhi khoa, Y học cổ truyền, chuẩn đoán hình ảnh; 01 bộ phận xét nghiệm theo QĐ số 4123 /QĐ-SYT ngày 26 /12/2024 của SYT tỉnh Bắc Giang và QĐ số 678/QĐ-SYT ngày 17/03/2026 của Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh.
8. Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số hành nghề (cũ + mới): **27**; Người hành nghề bổ sung : **0**; Người hành nghề cũ bỏ sung thông tin: **03**; thôi hành nghề: **01**

TT	Họ tên	Số căn cước công dân	Văn bằng, chứng chỉ (3)	Số GPHN, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
A. SỐ ĐANG HÀNH NGHỀ (CŨ + MỚI)												
1	Đỗ Thị Giang	024198004775	Bác sĩ Y khoa (2023) Chứng chỉ quản lý và điều trị đái tháo đường (12/11/2025); Chứng chỉ quản lý và điều trị bệnh tăng huyết áp (4/2026)	000931/BG-GPHN cấp ngày 30/05/2025	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 06h30 đến 20h từ thứ 2 đến CN	Bác sĩ KBCB Nội khoa; Thực hiện quản lý và điều trị bệnh tăng huyết áp; quản lý và điều trị bệnh đái tháo đường	Phụ trách phòng khám Nội	Phòng khám Nội	Ngày 20/06/2025 (HĐLĐ số 50.2025/HĐLĐ-PKVP ngày 20/06/2025)	Không	
2	Triệu Thị Bình	024186019632	Bác sĩ Y khoa (2012) Bác sĩ CKI (2020) Quản lý và điều trị bệnh tăng huyết áp (30/10/2025) - Định hướng chuyên khoa nội tiết - Đái tháo đường (16/08/2013)	009202/BG-CCHN cấp ngày 12/10/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 06h30 đến 20h ngày thứ 7 và CN	Bác sĩ KBCB Nội khoa; Thực hiện quản lý và điều trị bệnh tăng huyết áp; quản lý và điều trị bệnh đái tháo đường	Không	Phòng khám Nội	Ngày 20/01/2026 (HĐLĐ số 04.2026/HĐLĐ-PKVP ngày 20/01/2026)	Từ 07h đến 17h từ thứ 2 đến thứ 6 tại Bệnh viện YHCT Tâm Phúc	
3	Giáp Thị Ngọc Châm	024199011524	Bác sĩ ngành y đa khoa (03/08/2023)	000866/BG-GPHN cấp ngày 05/05/2025	Y khoa	Từ 06h30 đến 20h từ thứ 2 đến CN	Bác sỹ KBCB Y khoa	Không	Phòng khám Nội	Ngày 01/10/2025 (HĐLĐ số 58.2025/HĐLĐ-PKVP ngày 01/10/2025)	Không	
4	Lê Ngọc Diệp	001197020295	Bác sĩ Y đa khoa (25/06/1997)	038688/HNO-CCHN cấp ngày 23/08/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ 06h30 đến 20h từ thứ 7 - CN	Bác sĩ KBCB Nội khoa	Không	Phòng khám Nội	Ngày 24/03/2026 (HĐLĐ Số 8.2026/QĐ-PKVP ngày 24/03/2026)	Không	
5	Nguyễn Văn Hiếu	026061002785	Bác sĩ Y khoa (1996)	000872/VP-CCHN cấp ngày 28/08/2014	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa và ngoại khoa	Từ 06h30 đến 20h từ thứ 2 đến CN	Bác sĩ KBCB Ngoại khoa	Phụ trách phòng khám ngoại	Phòng khám Ngoại	Ngày 03/02/2025 (HĐLĐ số 02.2025/HĐLĐ ngày 03/02/2025)	Không	
6	Phạm Mạnh Hùng	24079016809	Bác sĩ Y khoa (19/07/2021)	003170/HNO-GPHN	Chuyên khoa Ngoại	Từ 06h30 đến 20h từ thứ 7 và CN hằng tuần	Bác sĩ KBCB Ngoại khoa	Không	Phòng khám Ngoại	Ngày 28/03/2026 (Số HĐLĐ 69.2026/HĐLĐ-PKVP ngày 25/03/2026)	Không	
7	Hà Trọng Nghĩa	008090002360	Bác sĩ đa khoa (2015); Chứng chỉ Chẩn đoán hình ảnh cơ bản	004487/HAG-CCHN cấp ngày 17/1/2019	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h30 đến 20h từ thứ 2 đến CN	Bác sĩ đa khoa	Không	Phòng khám Ngoại	Ngày 29/06/2025 (HĐLĐ số 51.2025/HĐLĐ-PKVP ngày 29/06/2025)	Không	
8	Nguyễn Thị Hạ	024198015333	Bác sĩ Y khoa (2023)	00388/BN-GPHN ngày cấp 22/04/2025	KBCB Sản phụ khoa	Từ 06h30 đến 20h từ thứ 2 đến thứ CN	Bác sĩ KCB Sản phụ khoa	Phụ trách phòng khám Sản - phụ khoa	Phòng khám Sản	Ngày 17/05/2025 (HĐLĐ số 44.2025/HĐLĐ-PKVP)	Không	

TT	Họ tên	Số căn cước công dân	Văn bằng, chứng chỉ (3)	Số GPHN, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
9	Diệp Thị Huyền	019194010045	Bác sĩ Y khoa (2019) Chứng chỉ siêu âm trong sản phụ khoa (2021) Chứng chỉ Cung cấp dịch vụ cấy que tránh thai (2020)	008130/BG-CCHN cấp ngày 14/07/2021	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản	Từ 06h30 đến 20h thứ 7	Bác sĩ KCB Sản phụ khoa	Không	Phòng khám Sản	Ngày 18/12/2025 (HDLĐ số 74.2025 ngày 18/12/2025)	Từ 07h đến 17h CN tại Bệnh viện YHCT Tâm Phúc	
10	Vũ Văn Thịnh	19055005150	Bác sĩ CKI chuyên khoa nhi (1998)	000137/TNG-CCHN ngày cấp 07/08/2012	Thực hiện KBCB chuyên khoa Nhi	Từ 06h30 đến 20h từ thứ 2 đến CN	Bác sĩ KBCB Nhi khoa	Phụ trách phòng khám nhi	Phòng khám Nhi	Ngày 01/12/2025 (HDLĐ số 71.2025/HĐLĐ-PKVP ngày 01/12/2025)	Không	
11	Ngô Thị Mỹ Lệ	24300007698	Bác sĩ ngành y đa khoa (25/06/2024)	000784/BN-GPHN cấp ngày 23/10/2025)	Y khoa	Từ 06h30 đến 20h ngày từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ KBCB Y khoa	Không	Phòng khám Nhi	Ngày 01/04/2026 (HDLĐ Số 10.2026/QĐ-PKVP ngày 01/04/2026)	Từ 07h đến 17h thứ 7 và CN tại Bệnh viện YHCT Tâm Phúc	
12	Vũ Thị Tươi	024198004625	Bác sĩ YHCT (2023). Chứng chỉ đào tạo Siêu âm tổng quát (2026)	000750/BG-GPHN cấp ngày 21/03/2025	Y học cổ truyền	Từ 06h30 đến 20h từ thứ 2 đến CN	Bác sĩ KBCB YHCT	Phụ trách phòng khám YHCT	Phòng khám Y học cổ truyền	Ngày 20/04/2026 (HDLĐ số 21.26/HĐLĐ ngày 21/04/2026)	Không	
13	Nguyễn Văn Quân	024097000430	Y sĩ học cổ truyền (2021)	008653/BG-CCHN cấp ngày 24/10/2022	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ 06h30 đến 20h từ thứ 2 đến CN	Bác sĩ, phòng khám Y học cổ truyền	Không	Phòng khám Y học cổ truyền	Ngày 01/11/2025 (HDLĐ số 67.2025/HĐLĐ-PKVP ngày 01/11/2025)	Không	
14	Nguyễn Bá Đại	027093012650	Bác sĩ Y học cổ truyền (2018)	000936/BG-GPHN cấp ngày 30/05/2025	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ 06h30 đến 20h từ thứ 2 đến CN	Bác sĩ, phòng khám Y học cổ truyền	Không	Phòng khám Y học cổ truyền	Ngày 01/11/2025 (HDLĐ số 64.2025/HĐLĐ-PKVP ngày 01/11/2025)	Không	
15	Bùi Đăng Hải	033093012972	Bác sĩ Y học cổ truyền (2017)	005734/HY-CCHN cấp ngày 31/03/2021	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ 6h30 đến 20h từ thứ 2 đến CN	Bác sĩ, phòng khám Y học cổ truyền	Không	Phòng khám Y học cổ truyền	Ngày 01/11/2025 (HDLĐ số 63.2025/HĐLĐ-PKVP ngày 01/11/2025)	Không	
16	Lưu Trí Hòa	033091007164	Bác sĩ YHCT (2018)	006334/HY-CCHN cấp ngày 26/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ 6h30 đến 20h từ thứ 2 đến CN	Bác sĩ KBCB YHCT	Không	Phòng khám Y học cổ truyền	Ngày 21/04/2026 (HDLĐ số 22.26/HĐLĐ ngày 21/04/2026)	Không	
17	Hà Thị Thanh Nhân	025196006501	Bác sĩ YHCT (2020)	0007194/PT-CCHN cấp ngày 14/09/2022	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa y học cổ truyền	Từ 06h30 đến 20h thứ 7 và CN	Bác sĩ KBCB YHCT	Không	Phòng khám Y học cổ truyền	Ngày 21/04/2026 (HDLĐ số 23.26/HĐLĐ ngày 21/04/2026)	Không	
18	Vũ Ngọc Thủy	015199003106	Bác sĩ YHCT (2023)	000321/YB-GPHN cấp ngày 15/5/2025	Y học cổ truyền	Từ 06h30 đến 20h thứ 2 đến CN	Bác sĩ KBCB YHCT	Không	Phòng khám Y học cổ truyền	Ngày 20/05/2026 (HDLĐ số 26.26/HĐLĐ ngày 20/05/2026)	Không	Thay đổi thời gian làm việc
19	Hoàng Thanh Sơn	024094015418	Y sĩ YHCT (2016), CC định hướng chuyên ngành YHCT (2017)	008700/BG-CCHN cấp ngày 17/11/2022	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 06h30 đến 20h thứ 2 đến CN	Y sĩ	Không	Phòng khám Y học cổ truyền	Ngày 20/05/2026 (HDLĐ số 25.26/HĐLĐ ngày 20/05/2026)	Không	Thay đổi thời gian làm việc
20	Đỗ Văn Thắng	024088003259	Cao đẳng điều dưỡng (2009)	00562/BN-CCHN cấp ngày 17/01/2013	Điều dưỡng	Từ 06h30 đến 20h từ thứ 2 đến CN	Điều dưỡng	Không	Phòng khám Y học cổ truyền	Ngày 17/05/2025 (HDLĐ số 45.2025/HĐLĐ-PKVP ngày 17/05/2025)	Không	
21	Vì Thị Hoà	02019410800	Điều dưỡng (10/09/2016)	000709/BN-GPHN cấp ngày 23/09/2025	Điều dưỡng	Từ 06h30 đến 20h từ thứ 2 đến CN	Điều dưỡng	Không	Phòng khám Y học cổ truyền	Ngày 01/10/2025 (HDLĐ số 49.2025/HĐLĐ-PKVP ngày 01/06/2025)	Không	

